



BÁO CÁO

**Kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho
doanh nghiệp giai đoạn 2016 - 2018**

Ban P. chế
VCCI Đắk Lắk
Nguyen
19/12/18
M(TK)
C

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Bản cam kết giữa tỉnh Đắk Lắk với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp;

UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp như sau:

I. VIỆC BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH ĐỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 35/NQ-CP VÀ CAM KẾT ĐÃ KÝ VỚI VCCI

Hàng năm, trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 19/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 35/NQ-CP và kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh hàng năm do VCCI công bố, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện, cụ thể như sau:

- Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP.

- Công văn số 5434/UBND-TH ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP.

- Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 23/6/2017 nhằm tăng cường cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2017 và các năm tiếp theo.

- Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 30/3/2018 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển

doanh nghiệp đến năm 2020 theo tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp trong năm 2018.

- Kế hoạch số 4819/KH-UBND ngày 14/6/2018 về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP.

- Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 12/6/2018 về tăng cường cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

Tại các Chương trình hành động, Kế hoạch, Chỉ thị, UBND tỉnh đều giao trách nhiệm cho Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 35/NQ-CP, Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình, Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và nội dung Bản cam kết với VCCI đến toàn thể cán bộ, công chức, cộng đồng doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng, triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, ĐẦU TƯ, TẠO THUẬN LỢI CHO DOANH NGHIỆP

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 35/NQ-CP, Chỉ thị số 26/CT-TTg, Chỉ thị số 07/CT-TTg và cam kết đã ký với VCCI

1.1. Đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp:

Trong thời gian qua, hoạt động đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp được UBND tỉnh đặc biệt quan tâm và thực hiện dưới nhiều hình thức như: Hội nghị đối thoại doanh nghiệp (định kỳ 02 lần/năm); Ngày thứ Năm doanh nghiệp (vào thứ Năm hàng tuần); Cà phê doanh nhân - doanh nghiệp (sáng thứ Ba hàng tuần); Dân hỏi - Thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời (định kỳ 01 lần/tháng). Từ tháng 9/2016 đến nay, định kỳ thứ 5 hàng tuần lãnh đạo UBND tỉnh cùng lãnh đạo các Sở, ngành trong tỉnh tổ chức làm việc với doanh nghiệp, nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho hơn 60 dự án đầu tư. Tại Hội nghị đối thoại doanh nghiệp hàng năm (2016 - 2018) đã giải quyết cho hơn 180 ý kiến phản ánh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Nhìn chung, các hoạt động này đã mang lại hiệu quả tích cực, được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao.

Bên cạnh đó, một số đơn vị như Cục thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn..., đã chủ động tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp của ngành mình, cấp mình, giúp tháo gỡ phần lớn khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư.

1.2. Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

Trong năm 2018, tỉnh đã chỉ đạo triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả công tác khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh của tỉnh, cụ thể: ban hành Kế hoạch hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi sự kinh doanh tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 (Kế hoạch số 2722/KH-UBND

ngày 09/4/2018 của UBND tỉnh); UBND tỉnh đã chính thức đưa vào vận hành Không gian làm việc chung về khởi nghiệp của tỉnh, thành lập trang fanpage, Cổng thông tin về khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh của tỉnh; tổ chức thành công Cuộc thi khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh lần đầu tiên năm 2018; tổ chức nhiều khóa đào tạo tập huấn về khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trên địa bàn tỉnh và nhiều hoạt động sôi nổi như chương trình “ Kết nối khởi nghiệp Cao nguyên với Thành phố Hồ Chí Minh và giới thiệu sản phẩm khởi nghiệp Đắk Lắk”; buổi tọa đàm “Đắk Lắk với xu thế khởi nghiệp” nhằm chia sẻ một số kinh nghiệm khởi nghiệp của thế giới và Việt Nam; buổi “talkshow” với chủ đề “Thấp sáng ý tưởng khởi nghiệp” cho hơn 400 bạn sinh viên trên địa bàn tỉnh; ngày hội “Phụ nữ khởi nghiệp - kết nối và phát triển”. Đồng thời, UBND tỉnh đã ký kết thỏa thuận hợp tác với Quỹ khởi nghiệp doanh nghiệp Khoa học Công nghệ Việt Nam (SVF) triển khai chương trình đồng hành xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 - 2020.

1.3. Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp

Nhằm đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức kết nối thị trường cả trong và ngoài nước, tỉnh đã triển khai tổ chức nhiều hoạt động, cụ thể:

- Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức phiên thứ 4 đàm phán Hiệp định xúc tiến và tạo thuận lợi thương mại khu vực Tam giác phát triển tại Đắk Lắk; xây dựng kế hoạch hợp tác đầu tư với tỉnh Attapu-Lào, cung cấp thông tin về khả năng hợp tác đầu tư của tỉnh với Canada và Israel; ký kết và triển khai thỏa thuận hợp tác với tỉnh Jeollabuk - Hàn Quốc; Triển khai các hoạt động của chương trình “Quảng bá địa phương tại Nhật Bản - VPR Janpan 2018”...

- Tổ chức thành công Lễ hội cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 6, Liên hoan Văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên năm 2017 và Hội nghị xúc tiến đầu tư vùng Tây Nguyên lần thứ 4. Tổ chức Hội chợ triển lãm chuyên ngành cà phê thuộc Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, với 735 gian hàng (chuyên ngành cà phê, các gian hàng trưng bày, triển lãm các sản phẩm phụ trợ liên quan đến cà phê và các sản phẩm thương mại đặc trưng của các tỉnh thành trong nước...) của 234 đơn vị tham gia. Qua đó, có hàng trăm biên bản, ghi nhớ hợp tác của các doanh nghiệp tham gia gian hàng tại hội chợ triển lãm ký kết và trên 30 biên bản ghi nhớ hợp tác giữa các doanh nghiệp trong ngành cà phê.

Để nâng cao năng lực hội nhập cho doanh nghiệp, tiếp cận, mở rộng thị trường xuất khẩu và đầu tư, tỉnh đã phối hợp với Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế, VCCI Đà Nẵng, Văn phòng Cục Xúc tiến Thương mại tại Đà Nẵng tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh nhằm cung cấp, phổ biến thông tin và các hướng dẫn thực thi cam kết trong khuôn khổ hợp tác kinh tế quốc tế và các hiệp định kinh tế - thương mại thế hệ mới.

Ngày 23/8/2018, UBND tỉnh đã phối hợp với Bộ Ngoại giao tổ chức thành công Hội nghị Hội nhập Quốc tế và phát triển bền vững, với sự tham gia của hơn 160 đại biểu đến từ các doanh nghiệp của khu vực Tây Nguyên; qua đó đã cập nhật những thông tin về những chuyển biến mới trong tình hình thế giới,

khu vực, xu thế hợp tác, liên kết kinh tế quốc tế, đặc biệt dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, triển khai công tác đối ngoại và hội nhập của nước ta; những vấn đề đặt ra đối với đối với quá trình chuẩn bị nhằm thực thi hiệu quả các cam kết FTA thế hệ mới như CPTPP và các vấn đề kinh tế - xã hội khác,...

1.4. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và đạo đức đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện chương trình Cải cách hành chính hàng năm, tỉnh đã tăng cường nâng cao đạo đức công vụ, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp. Các đơn vị, địa phương đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ và năng lực. Bên cạnh đó, Sở Nội vụ đã tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, nâng cao năng lực thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh.

Để tăng cường kỷ cương hành chính, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây những phiền hà, trục lợi khi giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã đã xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế hoạt động, kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; bố trí công chức, bổ sung trang thiết bị, công khai đầy đủ thủ tục hành chính, quy định chế độ làm việc, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình xử lý, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định. Bên cạnh đó, UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương nghiêm túc xin lỗi người dân, doanh nghiệp bằng văn bản đối với thủ tục hành chính quá hạn trên địa bàn tỉnh (Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 28/12/2016).

1.5. Đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước (DNNN):

Thực hiện phương án sắp xếp, đổi mới đối với 29 DNNN do UBND tỉnh quản lý theo phương án tổng thể đã được phê duyệt tại Công văn số 1832/TTg-ĐMDN ngày 15/10/2015 và Công văn số 991/TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay tỉnh đã hoàn tất cổ phần hóa đối với 03 Công ty, phối hợp với nhà đầu tư khác để thành lập Công ty TNHH hai thành viên đối với 07 Công ty, phê duyệt phương án giải thể 03 Công ty, duy trì loại hình Công ty TNHH MTV đối với 06 Công ty; các Công ty còn lại đang hoàn thiện các thủ tục trình phê duyệt phương án sắp xếp theo kế hoạch. Đối với 02 Công ty không đủ điều kiện thực hiện sắp xếp theo Phương án tổng thể đã được phê duyệt, UBND tỉnh đã có văn bản trình Chính phủ điều chỉnh mô hình chuyển đổi theo quy định.

1.6. Công tác thanh tra, kiểm tra:

Thanh tra tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan thanh tra nhà nước trên địa bàn tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai để cán bộ, công chức nắm vững mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Thanh tra tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thanh tra nhà nước xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2017, 2018 đảm bảo đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên các lĩnh vực và tránh chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra.

Tuy nhiên, theo phản ánh của một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong năm 2017 vẫn còn tình trạng doanh nghiệp phải chấp hành nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra, nhất là các lĩnh vực: Phòng cháy chữa cháy, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội, Thuế, Kiểm toán...

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đơn giản hóa thủ tục hành chính:

Triển khai tinh thần chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 19/NQ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp ngành triển khai nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước rút ngắn, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, kinh doanh tại tỉnh. Với sự nỗ lực của các ngành, các cấp, môi trường kinh doanh của tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều thủ tục hành chính đã được rút ngắn so với quy định chung.

a) Thủ tục thành lập doanh nghiệp, thủ tục đầu tư:

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ động giảm thời gian giải quyết 26 thủ tục đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp từ 03 ngày làm việc theo quy định xuống còn 01 ngày. Với việc thực hiện đăng ký doanh nghiệp trên Hệ thống đăng ký kinh doanh quốc gia đã tạo quy trình trao đổi thông tin giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế giúp giảm thời gian thành lập doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xuống còn 02 ngày (theo kết quả thống kê từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư), từ đó góp phần giảm đáng kể chi phí gia nhập thị trường của doanh nghiệp. Đồng thời đã chủ động phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền và giới thiệu đến các tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp về việc thực hiện việc đăng ký kinh doanh qua mạng, do đó số hồ sơ đăng ký qua mạng ngày càng tăng từ 0,66% (31 hồ sơ) năm 2016 lên 12,23% (630 hồ sơ) năm 2017 trên tổng số hồ sơ tiếp nhận.

Công tác tham mưu chủ trương đầu tư cũng được cải tiến rút ngắn thời gian so với quy định của Luật Đầu tư: Thời gian lấy ý kiến thẩm định đối với hồ sơ đề xuất dự án đầu tư là 15 ngày. Tuy nhiên, để rút ngắn thời gian tham mưu quyết định chủ trương đầu tư, tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho các doanh nghiệp, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành được lấy ý kiến thẩm định phải có văn bản trả lời tham gia ý kiến thẩm định chậm nhất trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị thẩm định hồ sơ đề xuất của cơ quan đăng ký đầu tư tại Thông báo số 167/TB-UBND ngày 19/8/2016.

b) Tiếp cận đất đai và đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản:

Nhằm rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục này cho phù hợp với mục tiêu cải thiện chỉ tiêu về cải thiện môi trường kinh doanh Chính phủ đề ra tại Nghị quyết số 19/NQ-CP, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành rà soát và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2750/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 về công bố Bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, trong đó: rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá từ 30 ngày xuống còn 25 ngày; rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục đăng ký quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất từ 18 ngày xuống còn 14 ngày; các thủ tục lĩnh vực Khoáng sản rút ngắn từ 10% đến 15%; các thủ tục lĩnh vực tài nguyên nước - khí tượng thủy văn được rút ngắn từ 5 đến 10 ngày.

c) Thời gian thông quan hàng hóa:

Cục Hải quan tỉnh đã cập nhật đầy đủ chức năng vào hệ thống một cửa quốc gia theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan (Hệ thống E.customs V.5), đảm bảo các chứng từ điện tử (giấy phép điện tử, giấy chứng nhận điện tử và các giấy tờ điện tử tương đương) được khai thác, sử dụng thông qua Cơ chế một cửa quốc gia; triển khai nâng cấp thành công hệ thống dịch vụ công trực tuyến phiên bản mới HQ36a; tăng cường công tác thu thập, cung cấp thông tin, phân tích rủi ro, thiết lập kịp thời tiêu chí lựa chọn kiểm tra đối với các đối tượng có dấu hiệu vi phạm, dấu hiệu rủi ro trong hoạt động xuất nhập khẩu nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý rủi ro, giảm tỷ lệ kiểm tra thực tế hàng hoá, kiểm tra chi tiết hồ sơ, đồng thời giảm thời gian thông quan hàng hóa.

Trong năm 2018, Cục Hải quan tỉnh đã giải quyết thủ tục cho 15.848 tờ khai trên hệ thống thông quan điện tử (mức độ 4), trong đó có: 9.844 tờ khai luồng xanh, 5.492 tờ khai luồng vàng và 512 tờ khai luồng đỏ. Qua theo dõi công tác chuyển luồng kiểm tra hồ sơ, hàng hóa xuất nhập khẩu tại các đơn vị trực thuộc từ ngày 01/01/2018 đến 30/11/2018 phát sinh 09 trường hợp chuyển luồng tờ khai và không phát hiện trường hợp nào vi phạm thông qua chuyển luồng kiểm tra tờ khai, chuyển luồng kiểm tra thực tế hàng hóa tại đơn vị.

d) Cải cách hành chính thuế:

Cục Thuế tỉnh đã thực hiện rút ngắn thời gian cho ý kiến về việc sử dụng hóa đơn đặt in, tự in của người nộp thuế từ 05 ngày xuống còn 02 ngày. Đẩy mạnh việc kê khai thuế qua mạng, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử, khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử, hỗ trợ người nộp thuế qua email, teamviewer... tạo thuận lợi và giảm thiểu chi phí khi thực hiện nghĩa vụ thuế cho người nộp thuế. Hiện tại, 100% doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế qua mạng, 99,67% doanh nghiệp đăng ký nộp thuế điện tử với Ngân hàng thương mại, 97,61% số tiền thuế nộp vào NSNN được thực hiện qua giao dịch điện tử; tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hoàn thuế điện tử cho 28 doanh nghiệp; toàn tỉnh hiện có 314 doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử.

Thực hiện chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp mới thành lập: Cục Thuế tỉnh đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chung về chính sách

thuế, các thủ tục hành chính thuế và hỗ trợ miễn phí, giảm phí cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp mới thành lập; phối hợp với 06 đơn vị cung cấp chữ ký số, dịch vụ tư vấn thuế, dịch vụ kế toán và phần mềm kế toán hỗ trợ miễn phí, giảm phí cho doanh nghiệp. Năm 2018, Cục Thuế tỉnh đã phối hợp với Công ty cổ phần Misa cấp phát 210 phần mềm kế toán miễn phí, phối hợp với VNPT Đắk Lắk hỗ trợ giảm phí dịch vụ chữ ký số cho các doanh nghiệp mới thành lập.

Để quản lý rủi ro trong thanh tra, kiểm tra thuế, Cục Thuế tỉnh thường xuyên rà soát lại nguồn thu để thu đúng, thu đủ số thuế phát sinh. Tăng cường phối hợp với các ngành có liên quan để thực hiện việc chống thất thu thuế, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực như: Xây dựng, vận tải, nhà hàng, khách sạn, xăng dầu, hộ khoán thuế, lĩnh vực kinh doanh cà phê, nông sản... Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch đã được phê duyệt, bên cạnh đó chú ý lựa chọn những doanh nghiệp có quy mô kinh doanh lớn, có số thuế GTGT âm liên tục, kê khai thuế TNDN lỗ nhiều năm, doanh nghiệp trọng điểm có rủi ro cao về thuế để thanh tra chuyên sâu đồng thời gắn với việc xử lý các yêu cầu theo đề nghị của người nộp thuế đúng quy định.

2.2. Phát triển doanh nghiệp:

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, UBND tỉnh Đắk Lắk đã đề ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2020, xây dựng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững, toàn tỉnh có từ 10.000 đến 12.000 doanh nghiệp hoạt động.

Ước đến hết năm 2018, toàn tỉnh có 950 doanh nghiệp dân doanh đăng ký thành lập mới, với tổng số vốn đăng ký 6.510 tỷ đồng (bình quân 6,85 tỷ đồng/01 doanh nghiệp); ngoài ra còn có 154 chi nhánh (trong đó: 120 chi nhánh ngoài tỉnh và 34 chi nhánh trong tỉnh), 53 văn phòng đại diện của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đăng ký hoạt động. Bên cạnh đó, trong năm 2018 có 241 doanh nghiệp hoạt động trở lại; 100 doanh nghiệp giải thể, 400 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động; nâng số doanh nghiệp còn hoạt động trên địa bàn tỉnh đến thời điểm hiện tại là 7.470 doanh nghiệp (43 doanh nghiệp nhà nước, 7.420 doanh nghiệp dân doanh, 07 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

Ngoài ra, còn có 730 doanh nghiệp ngoài tỉnh đăng ký hoạt động tại tỉnh theo hình thức thành lập chi nhánh, đây là những đơn vị có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian vừa qua, trong đó có nhiều đơn vị có quy mô lớn, tính cả các đơn vị này thì đến nay tổng số doanh nghiệp còn hoạt động trên địa bàn tỉnh là 8.200 doanh nghiệp.

2.3. Công khai, minh bạch thông tin:

100% các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện có cổng/trang thông tin điện tử. Hệ thống cổng/trang thông tin điện tử cơ quan Nhà nước tỉnh đã từng bước được cải thiện về giao diện, nội dung đáp ứng sự minh bạch thông tin của cơ quan Nhà nước; đặc biệt là thông tin về công tác chỉ đạo điều hành, thông tin kinh tế, xã hội của tỉnh đã đăng tải kịp thời trên môi trường mạng phục vụ rộng rãi cho cộng đồng, xã hội. 100% dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của

cơ quan Nhà nước được cung cấp đầy đủ trên cổng/trang thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị trực tuyến tối thiểu ở mức độ 2.

UBND tỉnh đã tích cực chỉ đạo các đơn vị thực hiện niêm yết, công khai các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị. Đến nay, các đơn vị đã thực hiện cơ bản đạt yêu cầu việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính tại nơi giải quyết thủ tục hành chính, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị để doanh nghiệp, nhà đầu tư biết và thực hiện.

2.4. Phát huy hiệu quả của chính quyền điện tử:

Trong năm 2017, tỉnh đã tổ chức công bố, khai trương Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắk Lắk (Hệ thống iGate) và triển khai tại 19 Sở, ban, ngành, 15 huyện, thị xã, thành phố, 184/184 xã, phường, thị trấn. Đến nay, Hệ thống iGate đã cung cấp 614 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 192 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Riêng trong năm, Hệ thống iGate đã tiếp nhận 189.596 hồ sơ, đã giải quyết 181.241 hồ sơ theo cơ chế Một Cửa điện tử liên thông; có 5.510 hồ sơ được nộp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 3 chiếm tỷ lệ 3,04%; 1.469 hồ sơ được nộp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 4 chiếm tỷ lệ 0,81%.

Công bố danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh với 1.835 thủ tục. Đến nay, có 432 hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích và 40.366 hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.5. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp:

Thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo đúng tinh thần của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Luật Phá sản 2014 và nâng cao hiệu quả công tác thi hành án. Tuy nhiên, thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp chưa được rút ngắn theo yêu cầu của Nghị quyết 35/NQ-CP, do việc giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp cần được thực hiện thống nhất theo các quy trình tố tụng được pháp luật quy định hoặc theo văn bản hướng dẫn do Tòa án nhân dân tối cao ban hành. Vì vậy, việc UBND tỉnh phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh để ban hành văn bản phối hợp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục này là chưa đảm bảo cơ sở.

2.6. Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp:

- Công tác trợ giúp đào tạo, tập huấn cho DNNVV: Triển khai Kế hoạch trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các DNNVV của UBND tỉnh, năm 2017 Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn ngắn hạn về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp cho hơn 100 học viên và năm 2018 tổ chức tập huấn cho hơn 150 học viên đến từ các doanh nghiệp, các cá nhân có nguyện vọng khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, các Sở, ngành, đơn vị (Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục thuế tỉnh...)

cũng đã tổ chức thành công một số lớp tập huấn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện bảo hộ, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, phát triển tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp được quan tâm thực hiện, giúp các tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận với các nguồn vốn hỗ trợ nghiên cứu, phát triển. Với các nguồn vốn được hỗ trợ, bước đầu đã giúp cho các doanh nghiệp tạo ra được một số sản phẩm có chất lượng đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, tạo sự lan toả cho các doanh nghiệp khác.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận tín dụng: Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng tập trung thực hiện tốt chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp. Riêng năm 2017, đã ký kết hợp đồng tín dụng với 11 Doanh nghiệp với tổng giá trị hợp đồng gần 1.200 tỷ đồng. Tiếp tục giảm lãi suất để chia sẻ khó khăn cho các doanh nghiệp và nền kinh tế, hiện nay lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến ở mức 6,5%/năm, một số doanh nghiệp có tình hình tài chính lành mạnh, minh bạch, có phương án sản xuất, kinh doanh hiệu quả được các tổ chức tín dụng áp dụng mức lãi suất cho vay ưu đãi thấp hơn 0,5-1%/năm so với các khoản vay cùng lĩnh vực.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận lao động: Trung tâm Dịch vụ việc làm Đắk Lắk đã tổ chức 11 Phiên giao dịch việc làm định kỳ (vào ngày 15 hằng tháng), đã tạo điều kiện 180 lượt doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động tham gia tuyển dụng lao động trực tiếp tại Phiên (bình quân mỗi phiên có trên 15 đơn vị tham gia). Giới thiệu 12.518 lượt người lao động cho các doanh nghiệp, tổ chức để phỏng vấn, tuyển dụng; số lao động được tuyển dụng là 5.369 người.

III. KẾ HOẠCH TIẾP TỤC TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 35 TRONG NĂM 2019

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại các Chương trình, Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

2. Đổi mới và thực hiện có hiệu quả công tác đối thoại doanh nghiệp, tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo điều kiện kinh doanh cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Giải quyết dứt điểm một số vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong thời gian vừa qua.

3. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa; tập trung triển khai có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó tập trung vào việc hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi và hoạt động theo hình thức doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp góp phần cắt giảm chi phí gia nhập thị trường của doanh nghiệp, xây

dựng đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp chuyên nghiệp và hiệu quả.

5. Ưu tiên bố trí kinh phí cho công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, nhất là triển khai chương trình nâng cao năng lực hộ kinh doanh và hỗ trợ hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp; công tác đào tạo nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và thực hiện hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp.

6. Tăng cường rà soát, đối chiếu kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Sở, ngành, địa phương, chủ động phối hợp với cơ quan thanh tra nhà nước cấp trên, kiểm toán nhà nước để xử lý dứt điểm tình trạng doanh nghiệp phải chấp hành nhiều hơn 01 cuộc thanh tra, kiểm tra trong năm.

IV. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị với Chính phủ và các bộ ngành

Để thúc đẩy mạnh mẽ việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019, kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương:

- Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính, bãi bỏ những thủ tục không còn phù hợp, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết và giảm chi phí thực hiện các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát các điều kiện đầu tư kinh doanh, kịp thời điều chỉnh để đảm bảo không chồng chéo giữa các ngành, lĩnh vực.

- Thay đổi căn bản phương thức quản lý, kiểm tra chuyên ngành, thực hiện nguyên tắc quản lý trên cơ sở đánh giá rủi ro, áp dụng rộng rãi thông lệ quốc tế, chuyển căn bản sang hậu kiểm; điện tử hóa thủ tục quản lý, kiểm tra chuyên ngành; kết nối chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức quản lý, kiểm tra chuyên ngành.

- Ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn, đặc biệt là các nguồn vốn vay ưu đãi, nhằm phục vụ cho hoạt động đầu tư sản xuất, đổi mới công nghệ, nhằm bảo đảm tính bền vững, tăng cường khả năng cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính từ Trung ương đến địa phương; đưa công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà nước, xử lý và giải quyết các thủ tục hành chính, thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của chính quyền, tạo điều kiện cho doanh nghiệp giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước qua môi trường mạng.

- Sớm xây dựng cơ chế liên thông kết nối thông tin về doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đăng ký lao động, bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật; có hướng dẫn, giải pháp tích hợp hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, cơ sở dữ liệu quốc gia Đất đai, cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp,...

- Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan đến thực thi Bộ luật Tố tụng dân sự 2014, Luật Phá sản 2014 để đẩy

nhánh việc giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp theo hướng đơn giản hóa thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian.

- Sớm ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các nội dung hỗ trợ quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV (hướng dẫn DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh; hướng dẫn DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; hướng dẫn DNNVV tham gia chuỗi phân phối sản phẩm,...).

2. Đề xuất với VCCI

- Sớm xây dựng và công bố Bộ chỉ số đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tiếp tục phối hợp với tỉnh trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phục vụ cho công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là nội dung báo cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk, kính đề nghị VCCI xem xét, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Ban chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (b/c);
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Các Ban của Đảng và HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các phòng thuộc UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (ĐUC -35b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Ninh

